BẢN ĐỒ DỰ THẢO QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030

HUYỆN CHƠN THÀNH - TỈNH BÌNH PHƯỚC

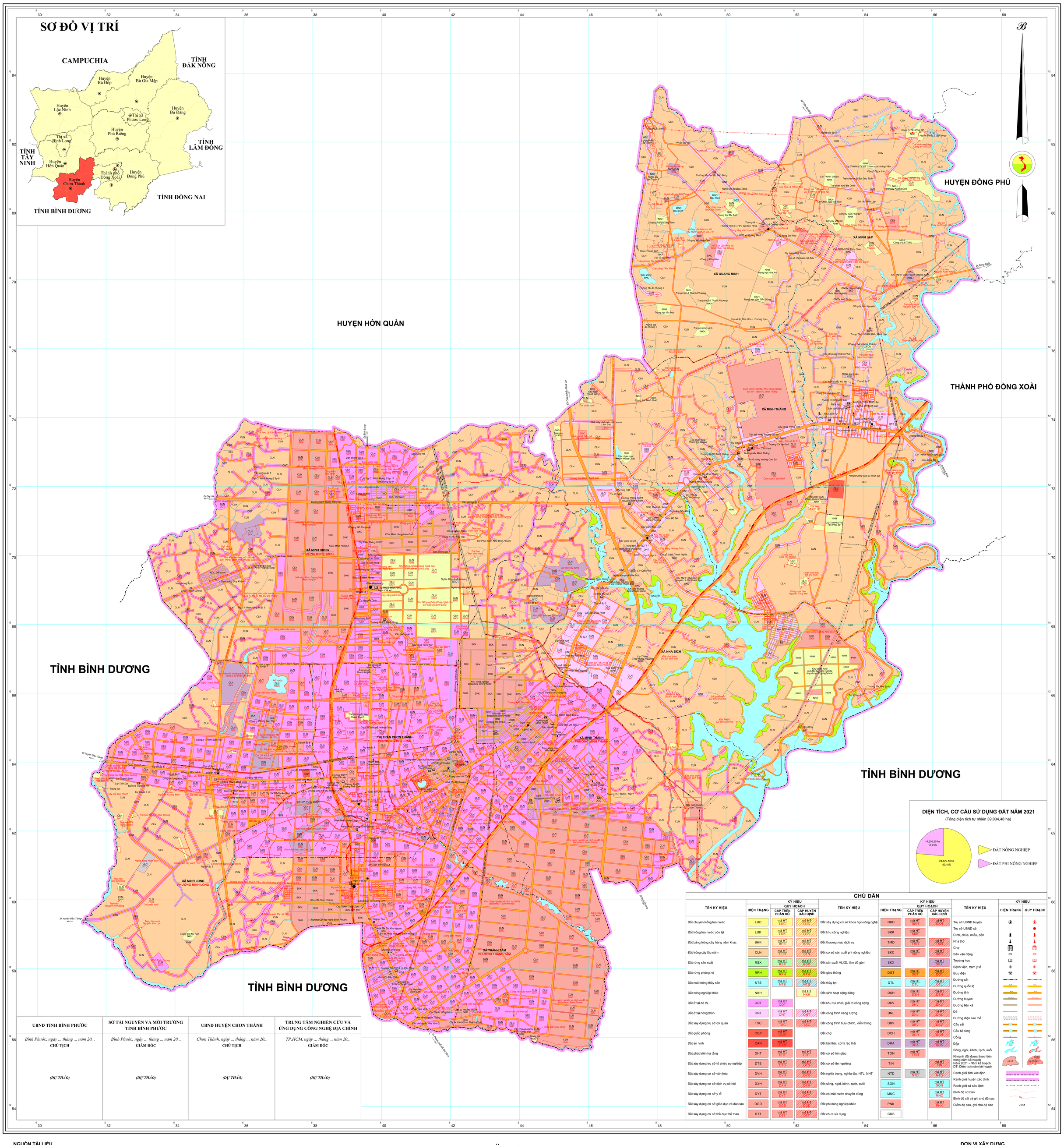

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH CẤP TRÊN PHÂN BỔ	KÝ HIỆU QUY HOẠCH CẤP HUYỆN XÁC ĐỊNH
Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	mã HT LUC	mã HT LUC
Đất trồng lúa nước còn lại	LUK	mã HT LUK	mã HT LUK
Đất bằng trồng cây hàng năm khác	BHK	mã HT BHK	mã HT BHK
Đất trồng cây lâu năm	CLN	mã HT CLN	mã HT CLN
Đất rừng sản xuất	RSX	mã HT RSX	mã HT RSX
Đất rừng phòng hộ	RPH	mã HT RPH	mã HT RPH
Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	mã HT NTS	mã HT NTS
Đất nông nghiệp khác	NKH		mã HT NKH
Đất ở tại đô thị	ODT	mã HT ODT	
Đất ở tại nông thôn	ONT	mã HT ONT	mã HT ONT
Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	mã HT TSC	mã HT TSC
Đất quốc phòng	CQP	mã HT CQP	
Đất an ninh	CAN	mã HT CAN	
Đất phát triển hạ tầng	DHT	mã HT DHT	mã HT DHT
Đất xây dựng trụ sở tổ chức sự nghiệp	DTS	mã HT DTS	mã HT DTS
Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	mã HT DVH	mã HT DVH
Đất xây dựng cơ sở dịch vụ xã hội	DXH	mã HT DXH	mã HT DXH
Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	mã HT DYT	mã HT DYT
Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	mã HT DGD	mã HT DGD
Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	DTT	mã HT DTT	mã HT DTT

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH CẤP TRÊN PHÂN BỔ	KÝ HIỆU QUY HOẠCH CẤP HUYỆN XÁC ĐỊNH
Đất xây dựng cơ sở khoa học-công nghệ	DKH	mã HT DKH	mã HT DKH
Đất khu công nghiệp	SKK	mã HT SKK	
Đất thương mại, dịch vụ	TMD	mã HT TMD	mã HT TMD
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	mã HT SKC	mã HT SKC
Đất sản xuất VLXD, làm đồ gốm	SKX		mã HT SKX
Đất giao thông	DGT	mã HT DGT	mã HT DGT
Đất thủy lợi	DTL	mã HT DTL	mã HT DTL
Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	mã HT DSH	mã HT DSH
Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	mã HT DKV	mã HT DKV
Đất công trình năng lượng	DNL	mã HT DNL	mã HT DNL
Đất công trình bưu chính, viễn thông	DBV	mã HT DBV	mã HT DBV
Đất chợ	DCH	mã HT DCH	mã HT DCH
Đất bãi thải, xử lý rác thải	DRA	mã HT DRA	mã HT DRA
Đất cơ sở tôn giáo	TON	mã HT TON	
Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN		mã HT TIN
Đất nghĩa trang, nghĩa địa, NTL, NHT	NTD	mã HT NTD	mã HT NTD
Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON		mã HT SON
Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC		mã HT MNC
Đất phi nông nghiệp khác	PNK		mã HT PNK
Đất chưa sử dụng	CDS		

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH
Trụ sở UBND huyện		
Trụ sở UBND xã		
Đình, chùa, miếu, đền		
Nhà thờ		
Chợ		
Sân vận động		
Trường học		
Bệnh viện, trạm y tế		
Bưu điện		
Đường sắt		
Đường quốc lộ		
Đường tỉnh		
Đường huyện		
Đường liên xã		
Đê		
Đường điện cao thế		
Cầu sắt		
Cầu bê tông		
Cống		
Đập		
Sông, ngòi, kênh, rạch, suối		
Khoanh đất được thực hiện trong năm kế hoạch Năm 2021 - Năm kế hoạch DT: Diện tích năm kế hoạch	mã HT	mã HT DT: DT
Ranh giới tỉnh xác định		
Ranh giới huyện xác định		
Ranh giới xã xác định		
Bình độ cơ bản		
Bình độ cái và ghi chú độ cao		
Điểm độ cao, ghi chú độ cao		123,5

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÌNH PHƯỚC	UBND HUYỆN CHƠN THÀNH	TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ ĐỊA CHÍNH
Bình Phước, ngày ... tháng ... năm 20...	*Bình Phước, ngày ... tháng ... năm 20...*	*Chơn Thành, ngày ... tháng ... năm 20...*	*TP.HCM, ngày ... tháng ... năm 20...*
CHỦ TỊCH	**GIÁM ĐỐC**	**CHỦ TỊCH**	**GIÁM ĐỐC**
(DỰ THẢO)	*(DỰ THẢO)*	*(DỰ THẢO)*	*(DỰ THẢO)*

NGUỒN TÀI LIỆU

- Bản đồ Kết quả điều tra thống kê đất đai năm 2020 các xã, thị trấn
- Bản đồ Hiện trạng sử dụng đất năm 2019 các xã, thị trấn
- Bản đồ Hiện trạng sử dụng đất năm 2019 huyện Chơn Thành

TỶ LỆ 1 : 25 000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ ĐỊA CHÍNH
PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HUYỆN CHƠN THÀNH PHỐI HỢP THỰC HIỆN